

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀI ĐỨC
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **39** /2021/HS-ST

Ngày: 13 - 4 - 2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ĐỨC, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Huy.

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Mạnh Khang;

Bà Nguyễn Thị Xuân Hương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Công Thành- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2021/HSST, ngày 19 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

NST, sinh năm 1990, tại Hà Nội; Nơi cư trú: thôn CT, xã VC, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội; Giới tính: Nam, Quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Kinh, tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Họ và tên cha: Nguyễn Sỹ Tin, sinh năm 1964, họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Phụng, sinh năm 1967; Vợ: Bá Thị Loan, sinh năm 1991; Có 02 con (con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2014);

Tiền án: không

Tiền sự: NST bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, tại Cơ sở cai nghiện số III - Hà Nội, trong thời hạn 24 tháng, kể từ ngày 28/12/2018 (Quyết định số 05/2019/QĐ-TA ngày 25/01/2019). Đến ngày 28/11/2020, Tước quyền hành xong trở về địa phương.

Nhân thân: Ngày 28/02/2013, Tòa án nhân dân quận Ba Đình xử phạt 8 (tám) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Bản án số 38/2013/HSST ngày 28/02/2013). NST đã chấp hành xong hình phạt ngày 30/8/2013.

Ngày 02/10/2012 Công an phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản (QĐ số 64998 ngày 02/10/2012)

Hiện bị cáo đang tại ngoại.

(Có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại: Anh NSL, sinh năm 1994;

HKTT: thôn CT, xã VC, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội;

(Vắng mặt tại phiên tòa)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông HPQ, sinh năm 1975;

HKTT: thôn AH, xã AT, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội;

(Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 26/6/2018 NST (Sinh năm 1990, HKTT ở CT, VC, Hoài Đức, Hà Nội) một mình đi xe mô tô nhãn hiệu Dream biển số 29P1-5716 của mình đến nhà ông NKT(Sinh năm 1957 ở thôn SH, ĐS, Hoài Đức, Hà Nội) chơi. Tại đây, Tugặp anh NTT(tên gọi khác là Thảm - Sinh năm 1988), anh NDP(Sinh năm 1994) đều có HKTT ở Vân Côn, Hoài Đức, Hà Nội đang ở nhà ông T nên cùng ngồi chơi và làm giúp việc đổ bê tông đường đi. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, anh NSL (Sinh năm 1994, HKTT ở CT, VC, Hoài Đức, Hà Nội - là em họ của Tường) một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS biển số 29X1-1232 đến nhà ông T ngồi chơi cùng nhóm Thọ, Phượng và Tường. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, Tuấn nói với mọi người để về trước và một mình điều khiển xe mô tô đi khỏi nhà ông T, trên đường đi Túcó cảm giác có người muốn đuổi đánh nên khoảng 10 phút sau đó Tuấn điều khiển xe quay lại nhà ông T và hỏi anh L: “*L ơi, cho anh mượn cái bugi xe máy*”, anh L trả lời: “*Anh mượn thế thì em đi bằng gì*”, thì Tuấn tiếp: “*Thế tí chú về chú chở anh về*”, anh L đồng ý và đưa chìa khóa xe cho Tuấn điều khiển xe mô tô của anh L chở L đi về nhà, còn xe của Tuấn để lại nhà ông T. Trên đường đi, Tuấn điều khiển xe đi lòng vòng qua nhiều làng (L và Tuấn không nhớ cụ thể), Túcó nói với L đang buồn nên muốn anh L đi cùng, do vậy anh L đồng ý đi theo Tuấn, Tuấn tiếp: “*Đi về chỗ nhà bạn anh để anh*

hỏi công việc”, anh L đồng ý. Tudiều khiển xe chở anh L đi đến nhà ông HPQ (Sinh năm 1975 ở An Hạ, An Thượng, Hoài Đức, Hà Nội) để gặp bạn là anh Hoàng Phú Chính (Sinh năm 1995 - con trai ông Quyền), do anh Chính vắng nhà nên chỉ có anh Hoàng Phú Nghĩa (sinh năm 2001 - là em trai anh Chính) ở nhà. Turvà anh L vào nhà ngồi uống nước cùng anh Nghĩa được khoảng 5 phút thì Turhỏi chỗ đi vệ sinh, anh Nghĩa chỉ ra phía sau nhà thì Turđứng lên đi ra phía sau nhà theo chỉ dẫn. Khoảng 3 phút sau, Turđi từ phía sau nhà về thì nhìn thấy có 01 con dao, loại dao rựa bằng kim loại, có đặc điểm dài 37,5cm, bản rộng nhất là 8cm, màu đen ở bề nước nhà anh Nghĩa, do Turcó ảo giác từ trước đó nghĩ rằng anh L, Thọ và anh Phụng đuổi đánh mình nên Turcầm dao bằng tay phải và giấu phía sau lưng đi về chỗ anh L đang ngồi, cách khoảng 1 mét thì anh L quay ra nhìn Turvà hỏi: “*Đằng sau cầm gì đấy?*”, Turkhông nói gì, bất ngờ vùng tay phải cầm dao lên chém theo chiều từ trên xuống dưới trúng vào má bên trái của anh L, Turtiếp tục vùng dao lên chém thêm 01 phát nữa thì anh L giơ tay phải đỡ nên bị trúng vào cẳng tay phải của anh L. Anh L đứng dậy lao vào ôm Turvà hai bên giằng co từ trong nhà ra ngoài sân thì con dao ở tay Turrơi xuống đất. Khi đó, Turnhìn thấy 01 con dao (loại dao bầu) có đặc điểm dài 34,5cm có chuôi bằng gỗ để ở gốc cây góc sân gần đó thì Turcầm dao định lao về phía anh L nhưng nhìn thấy anh L ôm đầu và chảy nhiều máu, đồng thời anh Nghĩa vào can ngăn nên Turhoảng sợ, vứt dao bầu lại và chạy ra điều khiển xe mô tô Honda Wave RS của anh L bỏ chạy, còn anh L được anh Nghĩa đưa đi bệnh viện cấp cứu tại Bệnh viện Quân Y 103 từ ngày 26/6/2018 đến ngày 02/7/2018 thì ra viện.

Hậu quả: Anh L bị 01 vết thương dọc má trái kích thước 0,5x3cm, sắc gọn chảy máu; Vết thương ngang mặt sau ngoài 1/3 trên cẳng tay phải cách nếp khuỷu 5cm sắc gọn, kích thước khoảng 3x4cm, đứt cơ cánh tay quay, cơ duỗi cổ tay quay 1, 2 không duỗi được cổ tay; Vết thương phần mềm dọc mặt ngoài đốt 3 ngón II tay phải kích thước 0,5x0,5cm, sắc gọn rỉ máu, mạch quay phải rõ, vận động chủ động các ngón được.

Ngày 27/6/2018, bà Kiều Thị Lợi (Sinh năm 1972 - là mẹ đẻ của anh L) đã trình báo cơ quan Công an và đề nghị xử lý đối với Turvề hành vi gây thương tích cho anh NSL.

Vật chứng: 01 con dao (loại dao bầu) dài 34,5 cm, phần lưỡi dao dài 23 cm, mũi dao nhọn, bản rộng nhất 7cm, chuôi dao bằng gỗ dài 11,5 cm;

- 01 con dao (loại dao rựa) dài 37,5 cm màu đen bản rộng nhất 8 cm, dao bằng kim loại đầu bằng.

- 01 điện thoại di động Viettel màu đen, số Imel 1:359429064874256, Imel 2: 359429064874264 là chiếc điện thoại của anh L để lại ở bàn uống nước nhà anh Nghĩa khi bị Tuđôi đánh, do anh Hoàng Phú Nghĩa giao nộp cho cơ quan Công an.

- 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS biển số 29X1-1232 của anh L do bà Kiều Thị Lợi tự nguyện giao nộp.

Tại Bản kết luận giám định thương tích số **4796/C09-TT1** ngày 07 tháng 9 năm 2018 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: *Anh NSL bị đa vết thương phần mềm, đã điều trị, hiện tại để lại các thương tích sau:*

Sẹo vết thương phần mềm vùng má trái, ảnh hưởng thẩm mỹ.

Sẹo (mổ + vết thương) tại mặt ngoài khuỷu tay phải và 1/3 trên cẳng tay kèm đứt cơ cánh tay quay, cơ duỗi cổ tay quay, đã khâu nối, hiện tại không ảnh hưởng chức năng khuỷu tay.

Sẹo tại mặt ngoài đốt 3 ngón II bàn tay phải.

Đối chiếu Bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích ban hành kèm theo Thông tư số 20/2014/TT-BYT, ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể cho các thương tích như sau:

Sẹo vết thương phần mềm vùng má trái, ảnh hưởng thẩm mỹ: 11% (Mục 1, Phần IV, Chương 9)

Sẹo (mổ + vết thương) tại mặt ngoài khuỷu tay phải và 1/3 trên cẳng tay kèm đứt cơ cánh tay quay, cơ duỗi cổ tay quay, đã khâu nối, hiện tại không ảnh hưởng chức năng khuỷu tay: 08% (Mục 3, Phần I, Chương 9)

Sẹo tại mặt ngoài đốt 3 ngón II bàn tay phải: 01% (Mục 1, Phần I, Chương 9)

*Áp dụng phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích quy định tại Thông tư số 20/2014/TT-BYT, ngày 12/6/2014 của Bộ Y tế, xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh NSL tại thời điểm giám định là: **19%**.*

- *Cơ chế hình thành thương tích: Các thương tích phần mềm của anh NSL do vật sắc gây nên.*

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 98/KL-ĐGTS ngày 13/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hoài Đức kết luận: *01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS màu đỏ đen, biển số 29X1-1231, số khung 543683, số máy 6543737, đã qua sử dụng từ tháng 01/2007, có giá **6.000.000** đồng (Sáu triệu đồng).*

Quá trình điều tra, NST và anh NSL đều khai nhận có mối quan hệ là anh em trong họ nội tộc, không có mâu thuẫn hay quan hệ vay nợ gì, ngày 26/6/2018 khi Tunhờ anh L đưa về, anh L đồng ý và tự nguyện đưa chìa khóa xe mô tô để Tunhờ

khởi xe chở L. Khi ngồi uống nước tại nhà anh Hoàng Phú Nghĩa giữa T và anh L không xảy ra mâu thuẫn gì. Khi T chém gây thương tích cho anh L, T không nói gì hay đe dọa thể hiện mục đích nhằm chiếm đoạt tài sản là chiếc xe mô tô của anh L nên không có căn cứ xác định T gây thương tích cho anh L nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản. Tại cơ quan điều tra, T khai nhận việc dùng dao chém gây thương tích cho anh L là do trước đó T sử dụng ma túy (loại ma túy tổng hợp hay còn gọi là ma túy đá) nên có ảo giác bị anh L cùng nhóm anh Thọ và Phụng đuổi đánh. Sau khi chém thì nhìn thấy anh L bị chảy nhiều máu nên T hoảng sợ vứt dao xuống đất và điều khiển xe mô tô của anh L bỏ đi đến một miếu ở cánh đồng (T không nhớ cụ thể) và ở đó đến khoảng 22 giờ ngày 27/6/2018 T điều khiển xe mô tô về gần khu vực nhà bà ngoại ở thôn Phương Quan, xã Vân Côn, Hoài Đức, huyện Hà Nội và gọi điện thoại liên lạc với bà Nguyễn Thị Phụng (Sinh năm 1967 - là mẹ đẻ của T) đến để điều khiển xe mô tô về trả lại cho anh L. Cùng ngày, bà Phụng đã trả lại chiếc xe mô tô cho bà Kiều Thị Lợi (Sinh năm 1972 - là mẹ đẻ của anh L) và giao nộp cho cơ quan điều tra. Ngày 27/8/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hoài Đức đã trả lại cho anh L chiếc xe mô tô và chiếc điện thoại nhãn hiệu Viettel thuộc quyền sở hữu của anh L để tiếp tục quản lý và sử dụng.

Cơ quan điều tra đã điều tra xác minh xác định: T là đối tượng nghiện ma túy thuộc diện theo dõi tại địa phương. Hiện nay, T đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định của Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội tại cơ sở cai nghiện số III - Hà Nội, trong thời hạn 24 tháng, kể từ ngày 28/12/2018 (Quyết định số 05/2019/QĐ-TA ngày 25/01/2019). Quá trình điều tra, NST khai nhận bản thân đã sử dụng và mắc nghiện chất ma túy từ năm 2012, loại ma túy T dùng là ma túy tổng hợp (ma túy đá). Trưa ngày 26/6/2018, T đi đến nhà NK Thôi và mua được của T 01 gói ma túy đá với giá 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng), sau đó sử dụng cùng với NTT và Nguyễn Đình Phụng. Do vậy, đến khoảng 17 giờ cùng ngày, khi T đi về thì có ảo giác bị nhóm Thọ, Phụng và anh L đuổi đánh nên không tự đi về một mình được nên nhờ anh L chở về. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành điều tra xác minh và ghi lời khai của Nguyễn Thiên Thọ, NTT và ông NKT đều khai nhận không có việc mua bán và sử dụng ma túy tại nhà ông T ngày 26/6/2018. NST sử dụng ma túy ở đâu thì nhóm anh Thọ, Phụng, ông T và anh L không biết. Do vậy, không có căn cứ để xem xét nhóm Thọ, Phụng và ông T về hành vi liên quan đến mua bán và sử dụng ma túy.

Ngày 19/6/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Đức đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 257 trưng cầu Viện pháp y tâm thần trung ương để giám định tâm thần đối với NST.

Ngày 22/02/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Đức nhận được kết luận giám định tâm thần số 399/KLGD ngày 22/10/2020 của Viện pháp y tâm thần trung ương đối với bị can NST, kết luận:

“Trước thời điểm phạm tội bị can NST có biểu hiện hội chứng nghiện chất gây ảo giác. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F16.2.

Tại thời điểm phạm tội ngày 26/6/2018 bị can NST có biểu hiện rối loạn loạn thần do trực tiếp sử dụng chất gây ảo giác. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F16.5. Bị can mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại thời điểm giám định bị can NST có biểu hiện hội chứng nghiện chất gây ảo giác hiện đang cai nhưng trong môi trường được bảo vệ. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F16.21. Bị can có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.

Tại Điều 13 Bộ luật hình sự 2015 quy định “Người phạm tội trong tình trạng mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình do dùng rượu, bia hoặc chất kích thích mạnh khác, thì vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự.” vì vậy bị can NST vẫn phải chịu trách nhiệm đối với hành vi của mình gây ra ngày 26/6/2018 tại thôn An Hạ, xã An Thượng, huyện Hoài Đức, Hà Nội.

Về trách nhiệm dân sự: anh L không có yêu cầu gì về bồi thường thiệt hại về tổn hại sức khỏe. Anh L có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho NST.

Tại bản cáo trạng số 32/CT-VKSHĐ ngày 16/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội đã truy tố NST về tội “Cố ý gây thương tích” theo Điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm đ Khoản 2 Điều 134; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo NST từ 30 đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của bị hại không có yêu cầu gì về bồi thường thiệt hại về tổn hại sức khỏe .

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX xử lý theo quy định của pháp luật.

Đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Khoảng 18 giờ ngày 26/6/2018 tại sân nhà ông HPQ ở thôn AH, xã AT, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, NST đã dùng 01 con dao rựa, dài 37,5 cm màu đen bản rộng nhất 8 cm, bằng kim loại đầu bằng chém 02 phát theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào má trái và tay phải của anh NSL gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là **19%** (Mười chín phần trăm).

[3]. Hành vi của bị cáo là dùng dao rựa bằng kim loại là hung khí nguy hiểm, gây thương tích cho anh NSL làm tổn thương cơ thể là 19 % đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người đã thành niên, có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ. Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo Bản cáo trạng và Lời luận tội của Viện Kiểm sát. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. ***Tại Điều 13 Bộ luật hình sự 2015 quy định “Người phạm tội trong tình trạng mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình do dùng rượu, bia hoặc chất kích thích mạnh khác, thì vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự.”*** vì vậy, NST phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi của mình gây ra ngày **26/6/2018 tại thôn An Hạ, xã An Thượng, huyện Hoài Đức, Hà Nội**. Do đó, hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo NST cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo Điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của công dân, gây mất trật tự trị an xã hội ở địa phương. Nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội là do bị cáo có sử dụng trái phép chất ma túy, loại ma túy bị cáo sử dụng là ma túy tổng hợp (ma túy đá) gây ảo giác khiến bị cáo có ảo giác bị người

khác đánh đuổi nên bị cáo đã dùng hung khí đánh gây thương tích cho bị hại, coi thường sức khoẻ và tính mạng của người khác.

Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện thái độ coi thường pháp luật, thực hiện với lỗi cố ý, vì vậy Tòa án xét xử nghiêm minh đối với bị cáo nhằm giáo dục bị cáo và góp phần phòng ngừa tội phạm chung.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét: Quá trình điều tra , truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bị cáo; Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là những tình tiết để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo được quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7]. Căn cứ vào tính chất và mức độ phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử về tội trộm cắp tài sản; Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy đã từng bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc, mới trở về địa phương, do vậy bị cáo không có đủ điều kiện để được tự cải tạo ngoài môi trường xã hội bình thường mà cần thiết phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có khả năng cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội và có tác dụng răn đe phòng ngừa tội phạm chung. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017 buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù có thời hạn là phù hợp.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của người bị hại là anh NSL không có yêu cầu gì về bồi thường thiệt hại về dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9]. Về xử lý vật chứng: 01 con dao loại dao bầu, dài 34,5 cm, bằng kim loại, đầu nhọn, chuôi dao bằng gỗ dài 11,5 cm và 01 con dao bằng kim loại đầu bằng, dài 37,5cm, bản rộng nhất 8cm là tài sản hợp pháp của gia đình ông Nguyễn Phú Quyền, ông Quyền không biết việc bị cáo Tusử dụng để gây thương tích cho anh NSL nên cần trả lại cho ông Quyền.

[10]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm đ Khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: bị cáo NST phạm tội **“Cố ý gây thương tích”**;

Xử phạt bị cáo NST **30** (ba mươi) tháng tù. Thời gian thi hành án phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

Ghi nhận sự tự nguyện của người bị hại anh NSL không yêu cầu bồi thường về trách nhiệm dân sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

*** Về xử lý vật chứng:**

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự;

Trả lại cho ông HPQ: 01 con dao loại dao bầu, dài 34,5 cm, bằng kim loại, đầu nhọn, chuôi dao bằng gỗ dài 11,5 cm; 01 con dao bằng kim loại đầu bằng, dài 37,5cm, bản rộng nhất 8cm.

(Các vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội theo “Biên bản giao, nhận vật chứng” ngày 22 tháng 8 năm 2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Đức và Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoài Đức).

*** Về án phí:** Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo NST phải chịu 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*** Về quyền kháng cáo:**

Áp dụng các Điều 331 và 333 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND.TP. Hà Nội;
- VKSND.H. Hoài Đức;
- Công an H. Hoài Đức;
- Chi cục THADS.H. Hoài Đức;
- Trại Tạm giam số I-CATP Hà Nội;
- UBND xã nơi các bị cáo cư trú;
- Sở Tư pháp Tp. Hà Nội;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Anh Huy

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

